

Bản án số:230/2025/HNGĐ-ST

Ngày: 21/08/2025

V/v Ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Bùi Thế Hưng.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Dương Thị Kim Hồng và ông Nguyễn Đức Hạnh

- Thư ký ghi biên bản phiên toà: Bà Triệu Mùi Nái – Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng tham gia phiên toà: Bà Bùi Thị Hậu - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 08 năm 2025, tại trụ sở, Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng mở phiên toà xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 219/2025/TLST-HNGĐ ngày 25 tháng 04 năm 2025 về việc “Tranh chấp ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 227/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 06 tháng 08 năm 2025; giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị **Trịnh Thị Nhung**, sinh ngày 19/09/1980; Địa chỉ trước khi xuất cảnh: KDC Hồ Dầu, Phường Bến Tắm, Thành phố Chí Linh, Hải Dương (Nay là Phường Nguyễn Trãi, Thành phố Hải Phòng). Hiện đang ở Đài Loan.

Số hộ chiếu:Q00077783; ngày cấp 29/12/2022; Nơi cấp: Văn Phòng kinh tế Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc.

- *Bị đơn:* Anh **Vũ Đình Động**, 1978; Địa chỉ cư trú hiện nay: KDC Hồ Dầu, Phường Bến Tắm, Thành phố Chí Linh, Hải Dương (Nay là Phường Nguyễn Trãi, Thành phố Hải Phòng).

Các đương sự đều đề nghị xét xử vắng mặt tại phiên toà.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai, nguyên đơn chị Trịnh Thị Nhung trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị và anh Vũ Đình Động kết hôn trên cơ sở tự nguyện, đăng ký kết hôn ngày 22/12/2000 tại UBND phường Bến Tắm, thành phố Chí Linh (nay là Phường Nguyễn Trãi, thành phố Hải Phòng). Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống tại Hồ Dầu, Phường Bến Tắm, thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương. Để phát triển kinh tế gia đình chị đi xuất khẩu lao động tại Đài Loan, anh Động ở nhà làm kinh tế, chăm sóc nhà cửa, con cái. Thời gian đầu

mỗi người một nước, tình cảm vợ chồng bình thường, vẫn thường xuyên liên lạc, hỏi han, quan tâm nhau. Vợ chồng hạnh phúc được đến năm 2016 thì bắt đầu phát sinh mâu thuẫn trầm trọng, do các con còn nhỏ vợ chồng đã cố gắng hàn gắn, vun vén cho gia đình vì các con. Mặc dù đã cố gắng hàn gắn, nhưng tình cảm vợ chồng vẫn không được cải thiện mà nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng không còn hợp nhau về tính cách, quan điểm sống dẫn đến thường xuyên cãi vã, tình cảm vợ chồng ngày càng nguội lạnh. Nay chị xác định mâu thuẫn vợ chồng đã đến mức trầm trọng, mỗi người một nước khác nhau, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy, chị đề nghị được ly hôn anh Động, để cả hai ổn định cuộc sống.

Về con chung: Chị và anh Động có 2 con chung là Vũ Mạnh Phong, sinh ngày 08/10/2001; Vũ Trinh Phương Lan, sinh ngày 28/11/2006. Các con đã trưởng thành, cuộc sống riêng tự lập, nên không yêu cầu giải quyết.

Về tài sản chung, nợ chung: Chị và Anh Động tự thoả thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Do công việc bận nên chị đề nghị Tòa án cho chị được vắng mặt toàn bộ quá trình tố tụng và vắng mặt tại phiên tòa.

Theo bản tự khai ngày 22/07/2025, bị đơn anh Vũ Đình Động trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: anh và chị Nhung kết hôn là vợ chồng, sau khi kết hôn chị Nhung đi lao động nước ngoài từ năm 2013, chị Nhung đi nước ngoài từ nhiều năm nay, anh và chị Nhung từ lâu không còn tình cảm, không ai quan tâm đến ai. Anh xác định anh và chị Nhung không còn tình cảm gì với nhau. Nay chị Nhung xin ly hôn, anh đồng ý ly hôn với chị Nhung.

Về con chung: Vợ chồng có 2 con chung là Vũ Mạnh Phong, sinh ngày 08/10/2001; Vũ Trinh Phương Lan, sinh ngày 28/11/2006. Các con đã trưởng thành, cuộc sống riêng tự lập, nên không yêu cầu giải quyết.

Về tài sản chung, nợ chung: anh và chị Nhung có tài sản, công nợ chung, nhưng chị Nhung là nguyên đơn nên phải có trách nhiệm khởi kiện các nội dung đó, anh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Do công việc bận nên anh đề nghị Tòa án cho chị được vắng mặt toàn bộ quá trình tố tụng và vắng mặt tại phiên tòa.

Theo xác minh tại Phòng quản lý xuất nhập cảnh: Chị Phạm Thị Hương xuất cảnh ngày 25/07/2024 qua Sân bay Nội Bài, hiện chưa có thông tin nhập cảnh.

Tại phiên toà sơ thẩm: Các đương sự đều xin xử vắng mặt và giữ nguyên yêu cầu ly hôn.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng phát biểu quan điểm về việc chấp hành pháp luật của Thẩm phán, Thư ký trong quá trình thu thập chứng cứ, người tiến hành tố tụng tại phiên toà chấp hành đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự, người tham gia tố tụng: Đương sự chấp hành đúng quy định của pháp luật. Nguyên đơn, bị đơn có đơn xin xét xử vắng mặt. Vì vậy, Hội đồng xét xử, xét xử vắng mặt họ là đúng pháp luật. Về đường lối giải quyết: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các Điều 51, 56 Luật Hôn nhân và Gia đình; khoản 1 Điều 227, Điều 228, khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; Luật phí và lệ phí; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016. Xử cho chị Trịnh Thị Nhung ly hôn anh Vũ Đình Động. Về con chung: Các con đã trưởng thành, cuộc sống riêng tự lập, nên không yêu cầu nên không xem xét. Về án phí: chị Trịnh Thị Nhung phải chịu án phí sơ thẩm ly hôn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử (viết tắt là HĐXX) nhận định:

[1] Về tố tụng: Bị đơn anh Vũ Đình Động có nơi cư trú tại phường Bến Tắm, thành phố Chí Linh (nay là Phường Nguyễn Trãi, thành phố Hải Phòng) Do vậy, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng. Nguyên đơn, bị đơn đều xin xử vắng mặt. Căn cứ vào khoản 1 Điều 227, Điều 228, Điều 238 Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự theo quy định của pháp luật.

[2] Về nội dung:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Trịnh Thị Nhung và anh Vũ Đình Động kết hôn trên cơ sở tự nguyện, đăng ký kết hôn ngày 22/12/2000 tại UBND phường Bến Tắm, thành phố Chí Linh (nay là Phường Nguyễn Trãi, thành phố Hải Phòng) là hôn nhân hợp pháp. Anh, chị đều xác định vợ chồng chung sống phát sinh mâu thuẫn nguyên nhân là do vợ chồng tính tình không hợp nhau, bất đồng quan điểm sống, tình cảm lạnh nhạt, không còn quan tâm đến nhau từ nhiều năm nay, nên đều đồng thuận ly hôn. Xét thấy, mâu thuẫn vợ chồng giữa chị Nhung, anh Động đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được. Do vậy, căn cứ quy định tại Điều 51, Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình, chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Nhung, xử cho chị Nhung được ly hôn anh Động.

[2.2] Về quan hệ con chung: vợ chồng có 2 con chung là Vũ Mạnh Phong, sinh ngày 08/10/2001; Vũ Trinh Phương Lan, sinh ngày 28/11/2006, các con đều đã thành niên, có cuộc sống riêng, anh chị không yêu cầu, nên Toà không xem xét.

[2.3] Về tài sản chung, nợ chung: Không có nên không yêu cầu giải quyết do đó HĐXX không xem xét.

[3] Về án phí: Chị Trịnh Thị Nhung là nguyên đơn nên phải chịu án phí dân sự sơ thẩm ly hôn theo quy định tại Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng: Điều 51, khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và Gia đình; khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228, Điều 238, khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; Luật phí và lệ phí; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Chị Trịnh Thị Nhung, xử cho Chị Trịnh Thị Nhung ly hôn anh Vũ Đình Động.

2. Án phí: Chị Trịnh Thị Nhung phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm, được đối trừ tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai ký hiệu BLTU/24 Số 0001813 ngày 25 tháng 4 năm 2025 tại Cục thi hành án dân sự tỉnh Hải Dương (nay là THADS thành phố Hải Phòng).

Nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, bị đơn có quyền kháng cáo trong hạn 30 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Thành viên hội đồng xét xử

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

Dương Thị Kim Hồng

Nguyễn Đức Hạnh

Bùi Thế Hưng

Nơi nhận:

- VKSND TP Hải Phòng;
- Đương sự;
- THADS thành phố Hải Phòng;
- UBND Phường Bến Tắm (nay là phường Nguyễn Trãi, TP Hải Phòng)(để ghi vào sổ hộ tịch);
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Bùi Thế Hưng

Thành viên hội đồng xét xử

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Dương Thị Kim Hồng

Nguyễn Đức Hạnh

Bùi Thế Hưng

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Đương sự;
- Cục THADS tỉnh Hải Dương;
- UBND xã Thái Tân, Nam Sách;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Bùi Thế Hưng